

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 16/03/2026

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dtmthuy	SHL - ntnhan	SHL - pthhuong	SHL - tntruong	SHL - nthoa
		2	Ngữ văn - dtnguyet	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - pthhuong
		3	Ngữ văn - dtnguyet	Toán - dthson	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - pthhuong
		4	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - dtnguyet	Địa lí - nthoa	GDKT-PL - nnqnhu
	Chiều	1	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu
		2	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		3	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Lịch Sử - nploc	Vật lí - htyen	Hóa học - ntnhan	Sinh học - dttruc	Toán - ntenhung
		2	Vật lí - hnbao	Vật lí - htyen	Toán - lththuy	Sinh học - dttruc	Lịch Sử - nploc
		3	Sinh học - dttruc	Hóa học - ntnhan	Toán - lththuy	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - vttuyen
		4	Hóa học - ndthep	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - dtnguyet	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - vttuyen
	Chiều	1	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - lhphap	GDKT-PL - nnqnhu
		2	Toán - lththuy	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nvhieu	Công nghệ - ntthuong
		3	Toán - lththuy	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	Công nghệ - ntthuong	GDQPAN - ntthanh
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Tin học - tmduc	Ngữ văn - hhmnh	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Toán - ntenhung
		2	Tin học - tmduc	Ngữ văn - hhmnh	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Toán - ntenhung
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Sinh học - ttmphuong
		4	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Sinh học - ttmphuong
	Chiều	1	GDTC - nhtam	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong	GDTC - tntruong	GDTC - nvloi
		2	GDTC - nhtam	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong	GDTC - tntruong	GDTC - nvloi
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Sinh học - dttruc	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - dtnguyet	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen
		2	Toán - lththuy	Tiếng Anh - pthhuong	Hóa học - ntnhan	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - pthhuong	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa
		4	GDQPAN - ntthanh	Sinh học - ttmphuong	Tin học - tmduc	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
	Chiều	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - ntnhan	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - pthhuong
		2	Vật lí - hnbao	GDQPAN - ntthanh	Toán - lththuy	Lịch Sử - nploc	Công nghệ - ntthuong
		3	Ngữ văn - dtnguyet	Lịch Sử - nploc	Toán - lththuy	Toán - lhphap	Toán - ntenhung
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Toán - lththuy	Vật lí - htyen	Tin học - tmduc	GDKT-PL - nnqnhu	Địa lí - nthoa
		2	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu	HĐTNK10 - nnqnhu
		3	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		4	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - pthhuong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 16/03/2026

Ngày	Buổi	Tiết	10A6	11A1	11A2	11A3	11A4
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ntthanh	SHL - vttrinh	SHL - ntenhung	SHL - ctthuan	SHL - dttttruc
		2	Tiếng Anh - nvhieu	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - nttuyen	Sinh học - dttttruc	GDĐP - hhmnh
		3	Tiếng Anh - nvhieu	Sinh học - dttttruc	Hóa học - ndthep	Tin học - nthnhien	Toán - lhphap
		4	Lịch Sử - nploc	Sinh học - dttttruc	Ngữ văn - hhmnh	Hóa học - ntnhan	Toán - lhphap
	Chiều	1	HĐTNK10 - nnqnhu	GDĐP - hhmnh	Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - pthhuong
		2	HĐTNHN - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhieu	Tin học - tmduc	GDĐP - hhmnh	Hóa học - ndthep
		3	HĐTNHN - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - hhmnh	Toán - lththuy	Toán - lhphap
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Công nghệ - ntthuong	GDTC - nvloi	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - hhmnh
		2	GDQPAN - ntthanh	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - hhmnh
		3	Toán - lhphap	Vật lí - htyen	Ngữ văn - hhmnh	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - nhtam
		4	Toán - lhphap	Vật lí - htyen	Ngữ văn - hhmnh	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - nhtam
	Chiều	1	Tiếng Anh - nvhieu	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang
		2	Ngữ văn - hhmnh	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		3	Ngữ văn - hhmnh	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 4	Sáng	1	GDKT-PL - nnqnhu	Hóa học - vttrinh	Sinh học - dttttruc	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - pthhuong
		2	GDKT-PL - nnqnhu	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - nttuyen	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - pthhuong
		3	Ngữ văn - hhmnh	Toán - ttviet	Lịch Sử - htlap	Sinh học - dttttruc	Tin học - nthnhien
		4	Công nghệ - ntthuong	Toán - ttviet	Vật lí - nhdong	Ngữ văn - ctthuan	Tin học - nthnhien
	Chiều	1	GDTC - nvloi	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ntenhung	Vật lí - htyen	Hóa học - ndthep
		2	GDTC - nvloi	Tin học - tmduc	Toán - ntenhung	Tiếng Anh - nvhieu	Hóa học - ndthep
		3		Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Tin học - nthnhien	Vật lí - htyen
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Toán - ttviet	Hóa học - ndthep	Hóa học - ntnhan	Toán - lhphap
		2	Toán - lhphap	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang
		3	Sinh học - dttttruc	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		4	Sinh học - dttttruc	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
	Chiều	1	Toán - lhphap	Toán - ttviet	Vật lí - nhdong	Toán - lththuy	Sinh học - dttttruc
		2	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntenhung	GDTC - nvloi	Vật lí - htyen
		3	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	Sinh học - dttttruc	GDTC - nvloi	Vật lí - htyen
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Ngữ văn - hhmnh	GDQPAN - ntthanh	GDTC - nvloi	Hóa học - ntnhan	Lịch Sử - htlap
		2	HĐTNK10 - nnqnhu	Vật lí - htyen	GDTC - nvloi	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh
		3	HĐTNHN - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	Sinh học - dttttruc
		4	HĐTNHN - nnqnhu	Hóa học - vttrinh	Toán - ntenhung	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 16/03/2026

Ngày	Buổi	Tiết	11A5	11A6	11A7	11A8	12A1
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ndthep	SHL - nhtam	SHL - vttuyen	SHL - ntdieu	SHL - ttviet
		2	Toán - ntnhung	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen	GDQPAN - ntthanh	Toán - ttviet
		3	Toán - ntnhung	Ngữ văn - ntdieu	GDTC - tntruong	Tiếng Anh - nttuyen	Tin học - tmduc
		4	Tiếng Anh - nvhieu	Lịch Sử - htlap	GDTC - tntruong	Toán - ntnhung	Tin học - tmduc
	Chiều	1	Ngữ văn - ntdieu	Toán - lhphap	Toán - lththuy	Địa lí - ntmai	
		2	Ngữ văn - ntdieu	GDTC - nhtam	Toán - lththuy	Địa lí - ntmai	
		3	Hóa học - ndthep	GDTC - nhtam	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ntdieu	
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Lịch Sử - htlap	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ctthuan
		2	Hóa học - ndthep	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Sinh học - ttmphuong
		3	Hóa học - ndthep	Công nghệ - ntthuong	Vật lí - nhdong	Địa lí - ntmai	Sinh học - ttmphuong
		4	Toán - ntnhung	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - nploc
	Chiều	1	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	Vật lí - nhdong
		2	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Tiếng Anh - nttuyen
		3	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Tiếng Anh - nttuyen
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhieu	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap	GDKT-PL - ltpdung	Toán - ttviet
		2	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - ltpdung	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - ntdieu	Toán - ttviet
		3	Vật lí - htyen	Toán - lhphap	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - ntdieu	Hóa học - vttrinh
		4	Vật lí - htyen	Toán - lhphap	GDKT-PL - nnqnhu	GDĐP - hhmnh	Hóa học - vttrinh
	Chiều	1	GDĐP - hhmnh	Ngữ văn - ntdieu	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	Ngữ văn - ntdieu	Địa lí - ntmai	Vật lí - nhdong	Vật lí - htyen	HĐTNHN - ntnhan
		3	Toán - ntnhung	Địa lí - ntmai	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - ntdieu	HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Tin học - nthnhien	GDQPAN - ntthanh	Toán - lththuy	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - ctthuan
		2	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	Ngữ văn - ctthuan
		3	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	GDTC - tntruong
		4	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	GDTC - tntruong
	Chiều	1	Vật lí - htyen	GDĐP - hhmnh	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ntnhung	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	Tin học - nthnhien	Vật lí - nhdong	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - tntruong	HĐTNHN - ntnhan
		3	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - nhdong	Công nghệ - ntthuong	GDTC - tntruong	HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Sinh học - dttruc	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntnhung	Vật lí - nhdong
		2	Sinh học - dttruc	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntnhung	Vật lí - nhdong
		3	GDTC - nhtam	Ngữ văn - ntdieu	GDĐP - hhmnh	Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh
		4	GDTC - nhtam	Ngữ văn - ntdieu	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - nttuyen

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 16/03/2026

Ngày	Buổi	Tiết	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dthson	SHL - ttmphuong	SHL - ltthi	SHL - ntmai	SHL - dtnguyet
		2	Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ctthuan	Địa lí - ntmai
		3	Hóa học - vttrinh	Vật lí - hnbao	Toán - ttviet	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - nploc
		4	Hóa học - vttrinh	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					
Thứ 3	Sáng	1	GDTC - nhtam	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - nhdong	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - dtnguyet
		2	GDTC - nhtam	Ngữ văn - ltthi	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - dtnguyet
		3	Lịch Sử - htlap	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - ltthi	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung
	Chiều	1	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ltthi	GDTC - nhtam	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong
		2	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - dtmthuy	GDTC - nhtam	Địa lí - ntmai	GDTC - tntruong
		3	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ltthi	Địa lí - ntmai	GDTC - tntruong
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Toán - lhtam	Tiếng Anh - dtmthuy	GDTC - nvloi	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Vật lí - hnbao	Toán - lhtam	Tiếng Anh - dtmthuy	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong
		3	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nvloi	Công nghệ - ntthuong	Toán - lhtam	Vật lí - nhdong
		4	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nvloi	Lịch Sử - htlap	Toán - lhtam	GDKT-PL - ltpdung
	Chiều	1	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		3	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Vật lí - nhdong	Toán - lhtam	Địa lí - ntmai
		2	Ngữ văn - dtnguyet	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai
		3	Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh	Toán - ttviet	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
		4	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - ttviet	Ngữ văn - ctthuan	Toán - dthson
	Chiều	1	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong	HĐTNK12 - ttmphuong
		2	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		3	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - pthhuong
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Ngữ văn - dtnguyet	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	Công nghệ - ntthuong	Toán - dthson
		2	Ngữ văn - dtnguyet	Tin học - tmduc	GDKT-PL - ltpdung	Vật lí - hnbao	Công nghệ - ntthuong
		3	Toán - dthson	Tin học - tmduc	Địa lí - nthoa	GDKT-PL - ltpdung	Ngữ văn - dtnguyet
		4	Toán - dthson	Toán - lhtam	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - dtnguyet